

Số:10616/QĐ-UBND

Hoài Nhơn, ngày 31 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500  
Khu đô thị phía Nam cây xăng dầu Việt Hưng**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;*

*Căn cứ Luật xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định 38/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về quản lý không gian, kiến trúc, cảnh quan đô thị; Nghị định 39/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;*

*Căn cứ Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019; Quyết định số 35/2020/QĐ-UBND ngày 15/6/2020 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 2185/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng đô thị Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đến năm 2035;*

*Căn cứ Quyết định số 520/QĐ-UBND ngày 23/6/2020 của Chủ tịch UBND thị xã Hoài Nhơn về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán chi phí quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị phía Nam cây xăng dầu Việt Hưng;*

Căn cứ Thông báo Kết luận số 16-TB/TU ngày 14/7/2020 Thông báo trích Kết luận Hội nghị Ban Thường vụ Thị ủy (phiên họp thường kỳ tháng 6 năm 2020);

Căn cứ Văn bản số 2940/SXD-QHKT ngày 07/12/2020 của Sở Xây dựng về việc ý kiến thỏa thuận nội dung đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị phía Nam cây xăng dầu Việt Hưng;

Xét đề nghị của Phòng Quản lý đô thị tại Tờ trình số 569/TTr-QLDT ngày 30/12/2020.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị phía Nam cây xăng dầu Việt Hưng, với các nội dung như sau:

**1. Tên đồ án:** Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị phía Nam cây xăng dầu Việt Hưng.

**2. Phạm vi, ranh giới và quy mô quy hoạch xây dựng:**

- Khu vực lập quy hoạch nằm ở giữa quốc lộ 1A cũ và quốc lộ 1A mới thuộc phường Tam Quan và phường Tam Quan Bắc, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định, có giới cận cụ thể như sau:

+ Phía Bắc giáp: Đất lúa;

+ Phía Nam, giáp: Khu đô thị phía Bắc khu dân cư Phú Mỹ Lộc (đang lập quy hoạch);

+ Phía Đông giáp: Quốc lộ 1A cũ;

+ Phía Tây giáp: Quốc lộ 1A mới;

- Quy mô diện tích lập quy hoạch: 9.9036 ha.

**3. Tính chất, mục tiêu quy hoạch:**

- Cụ thể hóa đồ án Quy hoạch chung xây dựng đô thị Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đến năm 2035 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2185/QĐ-UBND ngày 27/6/2019;

- Quy hoạch xây dựng khu đô thị đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật đảm bảo kết nối với khu vực xung quanh, đáp ứng nhu cầu nhà ở của người dân, đồng thời cải tạo xây dựng đô thị hiện đại và tạo cảnh quan kiến trúc đẹp, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội chung của địa phương;

- Quy hoạch hệ thống hạ tầng xã hội đảm bảo chức năng của đô thị và nâng cao chất lượng cuộc sống đô thị;

- Làm cơ sở pháp lý cho việc quản lý xây dựng theo quy hoạch và triển khai dự án đầu tư.

#### 4. Quy hoạch sử dụng đất:

**Bảng cơ cấu sử dụng đất**

TT	Loại đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)
1	Đất công trình dịch vụ, công cộng	9.007	9,09
	Đất công trình dịch vụ	5.132	
	Đất nhà văn hóa	1.558	
	Đất nhà trẻ	2.317	
2	Đất ở	40.874	41,27
	Đất ở kết hợp thương mại (142 lô)	15.417	
	Đất ở liền kề (222 lô)	25.457	
3	Đất cây xanh công viên	9.595	9,69
4	Đất giao thông và hạ tầng kỹ thuật	39.560	39,95
	Đất trạm xử lý nước thải	940	
	Đất bãi đỗ xe	225	
	Đất giao thông	38.395	
<b>Tổng cộng</b>		<b>99.036</b>	<b>100</b>

#### 5. Các chỉ tiêu quy hoạch, kiến trúc:

Quy mô dân số dự kiến: 1.820 người;

a) Đất công trình dịch vụ, công cộng

- Mật độ xây dựng:

+ Đất xây dựng công trình dịch vụ: 40%;

+ Đất xây dựng nhà văn hóa: 40%;

+ Đất xây dựng nhà trẻ: 30%.

- Tầng cao xây dựng:

+ Công trình dịch vụ: 09 tầng;

+ Nhà văn hóa: 03 tầng;

+ Nhà trẻ: 03 tầng.

- Khoảng lùi: Chỉ giới xây dựng lùi vào 10m so với chỉ giới đường đỏ các tuyến đường giáp với khu đất.

- Hệ số sử dụng đất tối đa:

+ Đất xây dựng công trình dịch vụ: 3,6 lần;

+ Đất xây dựng nhà văn hóa: 1,2 lần;

+ Đất xây dựng nhà trẻ: 0,9 lần.

*b) Đất ở*

- Đất ở kết hợp với thương mại:

+ Tổng số căn nhà: 142 căn;

+ Mật độ xây dựng tối đa: 80%;

+ Tầng cao xây dựng: 05 tầng;

+ Khoảng lùi: Chỉ giới xây dựng mặt trước của lô đất lùi vào 3m so với chỉ giới đường đỏ các trục đường; chỉ giới xây dựng mặt sau của lô đất lùi 2m so với ranh giới lô đất đối với các dãy lô đối lưng nhau.

+ Hệ số sử dụng đất tối đa: 04 lần.

- Đất ở liền kề:

+ Tổng số căn nhà: 222 căn;

+ Mật độ xây dựng tối đa: 80%;

+ Tầng cao xây dựng: 05 tầng;

+ Khoảng lùi: Chỉ giới xây dựng mặt trước của lô đất lùi vào 3m so với chỉ giới đường đỏ các trục đường; chỉ giới xây dựng mặt sau của lô đất lùi 2m so với ranh giới lô đất đối với các dãy lô đối lưng nhau.

+ Hệ số sử dụng đất tối đa: 04 lần.

*c) Đất cây xanh công viên*

- Mật độ xây dựng: 5%;

- Tầng cao xây dựng: 01 tầng;

- Hệ số sử dụng đất tối đa: 0,5 lần.

## **6. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:**

### **6.1. Chuẩn bị kỹ thuật:**

a) San nền: Hướng dốc chính từ Nam ra Bắc và từ Tây sang Đông. Cao độ thiết kế thấp nhất +2,72m, cao độ thiết kế cao nhất +3,22m.

#### b) Thoát nước mặt:

- Hệ thống thoát nước mưa được thiết kế độc lập với hệ thống thu gom nước thải, đảm bảo thoát nước trong khu vực trên nguyên tắc tự chảy;

- Xây dựng tuyến mương hộp bằng bê tông cốt thép dọc theo tuyến đường ở giữa khu đô thị kích thước B2500mm thu gom tất cả nước mặt của khu đô thị đầu nối với cống qua đường hiện trạng quốc lộ 1A cũ ở phía Đông Bắc xã ra khu vực đồng lạt. Dọc theo các tuyến đường nội bộ bên trong khu dân cư, bố trí tuyến cống tròn bê tông ly tâm D600mm; D800mm; D1200mm để thu gom nước mưa trên mặt đường qua các hố ga đầu nối vào mương hộp chính đảm bảo thoát nước cho khu đô thị.

- Kết cấu: Sử dụng hệ thống cống tròn bê tông ly tâm (D600-D800-1200)mm và mương hộp bê tông cốt thép.

#### 6.2. Giao thông:

- Đường giao thông đối ngoại: Đầu nối với đường quốc lộ 1A cũ ở phía Đông và quốc lộ 1A mới ở phía Tây tại 02 nút giao thông của tuyến đường có lộ giới 39m (6m - 10,5m - 6m - 10,5m - 6m) khi có ý kiến chấp thuận của cơ quan quản lý đường bộ.

- Đường giao thông đối nội: Xây dựng các tuyến đường nội bộ đảm bảo lưu thông trong khu đô thị có lộ giới đường như sau: đường có lộ giới 20,5m (5m - 10,5m - 5m), đường có lộ giới 17,5m (5m - 7,5m - 5m);

- Kết cấu: mặt đường bê tông nhựa.

#### 6.3. Cấp nước:

- Nguồn cấp: Xí nghiệp cấp nước số 2 thuộc Công ty cổ phần cấp thoát nước Bình Định, đầu nối với đường ống cấp nước sạch hiện trạng dọc đường quốc lộ 1A cũ cách khu quy hoạch 900m.

- Mạng lưới tuyến ống cấp nước có đường kính (D63 - D160)mm;

- Hệ thống cấp nước được kết hợp giữa cấp nước sinh hoạt và PCCC. Các tuyến ống được thiết kế theo kiểu mạng vòng kết hợp mạng cụt, đảm bảo cấp nước liên tục cho toàn khu. Cấp nước cứu hỏa được xây dựng theo quy định, khoảng cách tối đa giữa các trụ cứu là 150m.

- Tổng nhu cầu sử dụng nước:  $Q=350\text{m}^3/\text{ngày đêm}$ .

#### 6.4. Cấp điện:

- Nguồn điện: Lấy từ nguồn điện lưới quốc gia từ đường dây 22KV tại đường quốc lộ 1A cũ ở phía Đông;

- Lưới điện: Xây dựng 02 trạm biến áp 22/0,4KV công suất 560KVA và 400KAV; lắp đặt hệ thống đường dây trung thế 22KV và đường dây hạ thế 0,4KV đi ngầm để phục vụ cho sinh hoạt và chiếu sáng công cộng;

- Tổng nhu cầu dùng điện toàn khu: 1.408 KW.

#### 6.5. Vệ sinh môi trường:

a) Thoát nước thải: Xây dựng mới và đồng bộ toàn bộ hệ thống thoát nước trong phạm vi quy hoạch. Sử dụng hệ thống ống HDPE đường kính (D200-D300)mm.

- Hệ thống thoát nước thải được thiết kế là hệ thống riêng và theo nguyên tắc tự chảy.

- Nước thải được thu gom tập trung về trạm xử lý nước thải đạt chuẩn trước khi xả ra môi trường.

- Lưu lượng trung bình: 130m<sup>3</sup>/ngày đêm.

b) Quản lý chất thải rắn: Rác thải và chất thải rắn được tổ chức thu gom và vận chuyển về bãi chôn lấp chất thải rắn thị xã Hoài Nhơn.

#### 6.6. Thông tin liên lạc.

- Hệ thống thông tin liên lạc bao gồm hệ thống điện thoại, mạng dữ liệu, hệ thống truyền hình cáp;

- Hệ thống thông tin liên lạc được đấu nối vào hệ thống thông tin liên lạc hiện trạng trên đường quốc lộ 1A cũ.

- Xây dựng tuyến cáp ngầm dọc trên vỉa hè đến tủ phân phối thông tin liên lạc.

6.7. Đánh giá môi trường chiến lược: Thực hiện đánh giá tác động môi trường ở giai đoạn lập dự án đầu tư.

**7. Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch:** kèm theo đồ án quy hoạch.

#### **Điều 2. Tổ chức thực hiện:**

1. Quyết định này làm căn cứ để quản lý quy hoạch, quản lý xây dựng theo quy hoạch đúng với các quy định hiện hành của Nhà nước.

2. BQL dự án đầu tư Xây dựng và Phát triển quỹ đất (đại diện chủ đầu tư):

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức công bố công khai, cắm mốc giới ngoài thực địa theo đồ án quy hoạch được duyệt;

- Gửi hồ sơ quy hoạch được duyệt cho các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan;

- Lập thủ tục đầu tư, tổ chức triển khai các bước tiếp theo đề đầu tư dự án theo quy hoạch được phê duyệt đúng quy định của Nhà nước. Mọi thay đổi, điều chỉnh nội dung quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt phải thông qua Phòng Quản lý đô thị thẩm định, tổng hợp, báo cáo UBND thị xã xem xét quyết định;

- Lập các thủ tục hồ sơ điểm đầu nối quốc lộ 1A cũ và quốc lộ 1A mới trình cơ quan có thẩm quyền xem xét chấp thuận trước khi triển khai xây dựng dự án.

3. Giao phòng Quản lý đô thị, Tài chính - Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch và thực hiện các thủ tục đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường, phòng cháy chữa cháy, đấu nối giao thông và các vấn đề liên quan khác theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND thị xã; Trưởng các phòng: Quản lý đô thị, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch; Giám đốc BQL dự án ĐTXD và PTQĐ; Chủ tịch UBND phường Tam Quan, Tam Quan Bắc và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký. / . *KT*

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Sở Xây dựng;
- Lưu: VT. *KT*



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

*Phạm Văn Chung*  
**Phạm Văn Chung**